

Bức Tường Carbon Mới Của EU:

Việt Nam Trước Ngưỡng Cửa của CBAM - Cơ Hội Hay Nguy Cơ Mất Thị Trường EU?

Bởi **HOUSELINK Research** | Tháng 4/2026

TÓM TẮT Ngày 07/04/2026, Ủy ban Châu Âu công bố giá chứng chỉ CBAM chính thức đầu tiên trong lịch sử: €75,36 mỗi tấn CO₂. Đây không còn là cảnh báo - đây là chi phí thực. Với Việt Nam, quốc gia xuất khẩu sang EU khoảng 50 tỷ USD/năm, cơ chế này đặt ra câu hỏi sống còn: doanh nghiệp sản xuất Việt Nam sẽ thích nghi hay bị loại khỏi một trong những thị trường lớn nhất thế giới? Bài viết này phân tích định lượng tác động CBAM theo từng ngành, đánh giá đa chiều phản ứng toàn cầu, và đưa ra khuyến nghị chiến lược cho các doanh nghiệp Việt Nam.

I. BỐI CẢNH: CBAM VÀ SỰ THAY ĐỔI CỦA TRẬT TỰ THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU

Ngày 01/01/2026 đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử thương mại quốc tế: lần đầu tiên, hàng hóa nhập khẩu vào Liên minh Châu Âu phải chịu chi phí tương đương với chi phí carbon mà các nhà sản xuất EU phải trả theo Hệ thống Giao dịch Phát thải (EU ETS). Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM - Carbon Border Adjustment Mechanism), được quy định bởi Quy định (EU) 2023/956, không phải là một loại thuế nhập khẩu thông thường. Đây là một kiến trúc chính sách mới mang tính lịch sử: lần đầu tiên, một khối kinh tế lớn 'xuất khẩu' giá carbon của mình ra thế giới thông qua cơ chế thương mại.

Giá chứng chỉ CBAM Q1/2026 được Ủy ban Châu Âu công bố ngày 07/04/2026 là **€75,36/tấn CO₂** - liên kết trực tiếp với giá đấu giá EU ETS. Con số này không phải dự báo, không phải ước tính: đây là mức giá chính thức, pháp lý, áp dụng cho mọi lô hàng nhập khẩu thuộc 6 ngành: sắt thép, nhôm, xi-măng, phân bón, hydro và điện.

Câu hỏi không còn là 'CBAM có ảnh hưởng đến Việt Nam không?' mà là 'Việt Nam có đủ thời gian để chuẩn bị trước khi cửa sổ cơ hội đóng lại?'

- HOUSELINK Research, 2026








1.1 Tại Sao Đây Là Vấn Đề Của Việt Nam?

Việt Nam xuất khẩu khoảng 50 tỷ USD hàng hóa sang EU mỗi năm, trong đó 4/6 ngành CBAM đều có sự tham gia của doanh nghiệp Việt Nam. Điều đặc biệt bất lợi là Việt Nam đang trong giai đoạn thí điểm ETS (2025–2028 theo Nghị định 119/2025/NĐ-CP) với phân bổ tín chỉ miễn phí - nghĩa là thực chất không có gì để khấu trừ từ nghĩa vụ CBAM theo quy định EU hiện hành.

Bất lợi kép xuất phát từ cơ sở hạ tầng năng lượng: hệ số phát thải lưới điện quốc gia Việt Nam năm 2023 được Cục Biến đổi Khí hậu xác nhận là **0,66 kgCO₂/kWh** [1] - cao gấp 3 lần mức EU (0,22 kgCO₂/kWh) và đang tăng lên 0,681 vào năm 2024 [2] do sản lượng điện than tăng 17,7%. Điều này khiến thép EAF và nhôm điện phân tại Việt Nam phát thải Scope 2 cao hơn đáng kể so với các đối thủ cùng công nghệ tại EU hay Hàn Quốc.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG ĐỊNH LƯỢNG THEO NGÀNH

Bảng dưới đây tổng hợp tác động CBAM theo lộ trình chính thức, sử dụng giá chứng chỉ thực tế Q1/2026 (€75,36/tCO₂) và dự báo thị trường cho 2030–2034:

Ngành / Công nghệ	Phát thải (tCO ₂ /t SP)	CBAM 2026 (€/t)	CBAM 2030 (€/t)	CBAM 2034 (€/t)	Mức độ
Thép BF-BOF	2,30	€4,3	€133,8	€345	 Nguy hiểm
Thép EAF lưới than VN †	~1,3	€2,4–2,6	€73–83	€187–215	 Cao
Thép EAF + RE (DPPA)	~0,5	€0,9–1,0	€26–32	€67–83	 Quản lý được
Xi-măng (lò khô)	0,75	€1,4	€43,7	€112,5	 Nguy hiểm
Ure – Phân bón	1,80	€3,4	€104,6	€270	 Nguy hiểm
Nhôm điện phân than †	12–15	€23–28	€703–880	~€2.100	 Tử vong
Nhôm tái chế	~1,5	€2,8	€87,3	€225	 Trung bình

(Cục BDKH 12/2024) [1]. Hệ số CBAM: EU 2023/956. Giá ETS dự báo: Fastmarkets 02/2026 [3].

2.1 Ngành Thép: Phân Hóa Theo Công Nghệ

Thép BF-BOF là ngành chịu tác động nghiêm trọng nhất. Với EBITDA vận hành trong chu kỳ hiện tại chỉ ở mức €32–65/tấn [4], chi phí CBAM 2030 (~€133,8/t) sẽ vượt toàn bộ biên lợi nhuận từ 2–4 lần. Đến năm 2034, €345/tấn tương đương 50–63% giá bán thép cán nóng (HRC) - xuất khẩu sang EU về cơ bản không còn khả thi về kinh tế với công nghệ này.

Thép EAF có lợi thế hơn, nhưng không thoát khỏi vấn đề: do hệ số phát thải lưới điện Việt Nam cao gần 3 lần EU, Scope 2 của EAF Việt Nam (~0,30 tCO₂/t) lớn hơn đáng kể so với EAF sử dụng điện tái tạo (~0,04 tCO₂/t). Ký hợp đồng DPPA với nhà máy điện tái tạo là giải pháp trực tiếp và chi phí thấp nhất - gần như €0 chi phí tăng thêm nhưng giảm CBAM 2030 từ €78/t xuống còn ~€28/t.

2.2 Nhôm Điện Phân: Ngành Dễ Tổn Thương Nhất

Nhôm điện phân từ lưới than là ngành chịu tác động CBAM tuyệt đối nặng nề nhất, với chi phí 2034 ước tính ~€2.100/tấn nhôm - tiệm cận toàn bộ giá bán (~€2.100–2.300/t). Không có con đường khả thi nào để duy trì xuất khẩu nhôm điện phân than sang EU sau 2030. Lối thoát duy nhất là chuyển đổi sang nhôm tái chế (cường độ phát thải ~1,5 tCO₂/t, CBAM 2034 ~€225/t) hoặc đầu tư vào nhôm điện phân sử dụng 100% điện tái tạo.

2.3 Xi-Măng và Phân Bón: Tác Động Gián Tiếp Nhưng Không Kém Quan Trọng

Mặc dù Việt Nam xuất khẩu xi-măng chủ yếu sang ASEAN (không trực tiếp vào EU), CBAM tạo ra tác động gián tiếp qua hai kênh: (1) khi CBAM mở rộng phạm vi sang các sản phẩm hạ nguồn (dự kiến từ 2032), vật liệu xây dựng có hàm lượng carbon cao sẽ bị ảnh hưởng; (2) các khách hàng EU ngày càng yêu cầu carbon data từ toàn bộ chuỗi cung ứng, kể cả nhà cung cấp gián tiếp. Doanh nghiệp xi-măng không chuẩn bị dữ liệu sẽ mất hợp đồng OEM từ 2026–2027.

III. NHẬN ĐỊNH ĐA CHIỀU: CBAM TRONG BỐI CẢNH ĐỊA-CHÍNH TRỊ TOÀN CẦU

3.1 EU Có Đang Tự Cô Lập?

Với EU ETS ở mức €73–74/tCO₂ (2025) trong khi K-ETS Hàn Quốc chỉ ~€6/tCO₂ [5] và CN-ETS Trung Quốc ~€8,7/tCO₂ [5], câu hỏi không thể tránh khỏi là liệu EU có đang áp đặt một tiêu chuẩn không thể tiếp cận? Phân tích thực tế cho thấy bức tranh phức tạp hơn.

Về mặt địa-chính trị, CBAM không phải chính sách môi trường đơn thuần - đây là chiến lược xuất khẩu giá carbon toàn cầu của EU. Nhưng chiến lược này đang chịu áp lực từ nhiều phía: quá trình

phi công nghiệp hóa của Đức (GDP âm 2023–2024), các đảng cánh hữu thắng cử ở nhiều nước thành viên với cương lĩnh chống 'thuế xanh', và việc Mỹ dưới chính quyền Trump không áp giá carbon liên bang tạo ra bất đối xứng cạnh tranh nghiêm trọng.

5 KỊCH BẢN CBAM 2026–2034 VÀ XÁC SUẤT

- ▶ A - EU duy trì nguyên lộ trình (25%): Yêu cầu đoàn kết nội bộ EU và hội tụ carbon pricing toàn cầu - điều kiện hiện tại chưa đủ.
- ▶ B - EU điều chỉnh & trì hoãn (38%): Kịch bản có khả năng nhất. 'Omnibus Simplification' (2025/2083) là dấu hiệu đầu tiên của quá trình này.
- ▶ C - Chiến tranh thương mại carbon (17%): Ấn Độ (đang kiện WTO), Trung Quốc áp thuế đáp trả. Khả năng leo thang nếu CBAM gây thiệt hại >\$5B/năm cho một cường quốc.
- ▶ D - EU đình hoãn CBAM do khủng hoảng toàn cầu (12%): Giá dầu tăng mạnh, suy thoái, hoặc leo thang chiến tranh Ukraine/Trung Đông có thể buộc EU ưu tiên tăng trưởng hơn khí hậu.
- ▶ E - Hình thành Carbon Club G7+ (8%): Lý tưởng nhưng đòi hỏi sự đồng thuận địa-chính trị hiện chưa có.

3.2 Cạnh Tranh Quốc Tế: Việt Nam Đứng Ở Đâu?

Dữ liệu giá ETS thực tế từ ICAP (2025) [5] cho thấy khoảng cách giữa Việt Nam và các đối thủ nhỏ hơn nhiều so với nhận định ban đầu:

Quốc gia	Carbon Nội địa (€/tCO ₂)	CBAM Gross 2030 (€/t thép BF-BOF)	Khấu trừ tiềm năng	CBAM Net ước tính
Việt Nam	~€0 (ETS pilot 2025-2028)	€133,8	€0 (chưa công nhận)	€133,8
Ấn Độ	~€0	€145,5	€0	€145,5
Trung Quốc	~€8,7 (CN-ETS)	€133,8	~€9,7 (nếu công nhận)	~€124
Hàn Quốc *	~€6 (K-ETS)	€122,2	~€6 (nếu công nhận)	~€116
EU (EAF xanh)	€73 (EU ETS)	Không áp dụng	-	€0

* K-ETS Hàn Quốc: chưa được EU chính thức công nhận để khấu trừ CBAM. Giá ETS: ICAP Price Explorer 2025 [5]. Tính toán: HOUSELINK Research.

Điều đáng chú ý: lợi thế cạnh tranh thực sự của Hàn Quốc so với Việt Nam - nếu K-ETS được EU công nhận - chỉ vào khoảng ~€6/tấn thép. Điều này thực ra phản ánh một thực tế quan trọng: ở mức giá carbon thấp hiện tại, lợi thế từ ETS nội địa là không đáng kể. Yếu tố quyết định thực sự là **cường**

độ phát thải của quy trình sản xuất - và ở đây Việt Nam có thể cải thiện nhanh nhất thông qua chuyển đổi sang điện tái tạo (DPPA).

3.3 Nghịch Lý: Bất Ổn Toàn Cầu Tạo Ra Cơ Hội Cho Việt Nam

Trong bối cảnh cạnh tranh thương mại Mỹ-Trung leo thang, các doanh nghiệp đa quốc gia đang tích cực đa dạng hóa chuỗi cung ứng ra khỏi Trung Quốc theo chiến lược 'China+1'. Việt Nam là điểm đến hàng đầu - nhưng chỉ khi đáp ứng được yêu cầu ESG và carbon data của Apple, Samsung, BMW. Nghịch lý là: nếu Việt Nam không chuẩn bị hạ tầng carbon data, cơ hội FDI xanh sẽ chảy sang Thái Lan, Malaysia hoặc Indonesia - những quốc gia đang nhanh hơn trong việc xây dựng năng lực này.

IV. KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC

4.1 Khuyến Nghị Cho Doanh Nghiệp Sản Xuất

Ưu tiên #1: Thiết Lập Hệ Thống MRV (Measurement, Reporting, Verification - Đo lường, Báo cáo, Thẩm định) và PCF (Product Carbon Footprint - Dấu chân Carbon Sản phẩm) Ngay Trong 2026

Doanh nghiệp không có dữ liệu phát thải xác minh sẽ bị áp dụng 'Default Values' - mức phát thải cao nhất thế giới theo IR (EU) 2025/2621 [6]. Chi phí thiết lập hệ thống đo lường (IoT + phần mềm PCF ISO 14067, Như của Glassdome): \$15.000–200.000. Chi phí chịu Default Values có thể lên đến \$100.000–500.000+/năm chi riêng CBAM 2028. Tỷ suất hoàn vốn của hành động sớm là rõ ràng.

Ưu tiên #2: DPPA Điện Tái Tạo (Mua bán trực tiếp) - Đòn Bẩy Giảm Phát Thải Chi Phí Thấp Nhất

Với lưới điện Việt Nam ở mức 0,66 kgCO₂/kWh (2023) và xu hướng tăng [1], chuyển sang điện tái tạo thông qua DPPA là giải pháp có tác động lớn nhất với chi phí thấp nhất. Thép EAF ký DPPA có thể giảm CBAM 2030 từ ~€78/t xuống ~€28/t. Chi phí điện DPPA hiện tương đương hoặc thấp hơn điện lưới tại nhiều khu vực miền Trung và miền Nam - không có lý do kinh tế để trì hoãn.

Ưu tiên #3: Xác Minh Bên Thứ Ba Trước Khi EU Importers Yêu Cầu

Từ ngày 30/09/2027, nhà nhập khẩu EU phải nộp CBAM certificates lần đầu tiên cho hàng hóa nhập khẩu trong 2026 [7]. Doanh nghiệp xuất khẩu sang EU cần có dữ liệu phát thải được xác minh bởi cơ quan được ủy quyền (LRQA, TÜV Nord, Bureau Veritas) trước thời điểm này. Bắt đầu quy trình xác minh ngay trong Q3/2026 để kịp deadline.

LỘ TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHO DOANH NGHIỆP

- ▶ 2026 (NGAY): Đo lường PCF baseline theo ISO 14067 + ký hợp đồng DPPA điện tái tạo
- ▶ Q3/2026: Bắt đầu quy trình xác minh LRQA/TỬV để kịp deadline CBAM khai báo 09/2027
- ▶ 2027–2028: Tối ưu hóa quy trình sản xuất dựa trên dữ liệu hotspot analysis
- ▶ 2029–2030: Đánh giá đầu tư chuyển đổi công nghệ lớn (EAF → RE, nhôm tái chế) với ROI rõ ràng
- ▶ 2030+: Chuẩn bị cho CBAM hệ số 48,5% - doanh nghiệp không có lộ trình từ 2026 sẽ không kịp thích ứng

V. KẾT LUẬN

CBAM không phải là mối đe dọa tồn tại đối với xuất khẩu Việt Nam - nhưng sự thụ động mới là mối đe dọa thực sự.

- HOUSELINK Research, 2026

Với giá €75,36/tCO₂ và lộ trình tăng lên 100% vào 2034, CBAM tạo ra một cột mốc không thể phủ nhận trong quan hệ thương mại EU–Việt Nam. Nhưng đây không phải là bức tường không thể vượt qua - đây là thước đo mới của cạnh tranh toàn cầu.

Các phân tích kịch bản cho thấy xác suất cao nhất (38%) là EU sẽ điều chỉnh CBAM theo hướng linh hoạt hơn trong 2027–2029 do áp lực chính trị nội bộ và địa-chính trị. Đây có thể tạo cảm giác an toàn giả tạo cho doanh nghiệp Việt Nam. Nguy cơ thực sự không phải là CBAM đúng lộ trình - mà là doanh nghiệp Việt Nam chờ EU điều chỉnh trong khi các đối thủ ASEAN đã xây dựng xong hạ tầng carbon data và chiếm lĩnh thị trường FDI xanh.

Cửa sổ 2026–2028 (CBAM hệ số 2,5–10%) là thời gian duy nhất để chuẩn bị với chi phí hợp lý. Từ 2029, mọi đầu tư sẽ đắt hơn gấp 4–10 lần so với bây giờ. Lựa chọn không phải là 'tuân thủ CBAM hay không' - mà là 'tuân thủ sớm và giành lợi thế hay tuân thủ muộn và chịu chi phí gấp bội'.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Biến đổi Khí hậu (Bộ TNMT). Công văn 1726/BĐKH-PTCBT: Công bố kết quả tính toán hệ số phát thải lưới điện Việt Nam năm 2023. Hà Nội, 03/12/2024.
- [2] ĐHBK Hà Nội & Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Nghiên cứu hệ số phát thải lưới điện Việt Nam năm 2024. Tháng 4/2025.
- [3] Fastmarkets. Carbon Markets Analysis: EU ETS Outlook 2026–2030. Tháng 02/2026.
- [4] IMARC Group. Hot-Rolled Coils Manufacturing Plant Project Report 2025; Nucor Corporation Annual Report 2024; ArcelorMittal Annual Report 2024.
- [5] ICAP (International Carbon Action Partnership). Allowance Price Explorer. icapcarbonaction.com/en/ets-prices. Truy cập tháng 4/2026.
- [6] European Commission. Commission Implementing Regulation (EU) 2025/2621 on default values. OJ L, 16/12/2025.
- [7] European Commission. CBAM Price of Certificates. taxation-customs.ec.europa.eu. Tháng 4/2026.
- [8] European Commission. Call for Evidence: CBAM methodology for the definitive period. 28/08/2025.
- [9] Regulation (EU) 2023/956 of the European Parliament and of the Council establishing a carbon border adjustment mechanism. OJ L 130, 16/05/2023.
- [10] ICAP. Vietnam ETS Factsheet. icapcarbonaction.com/en/ets/vietnam. Tháng 4/2026.
- [11] BloombergNEF. European Carbon Market Outlook 2025. Tháng 10/2025.
- [12] World Steel Association. Sustainability Indicators Report 2025. Tháng 10/2025.